

Hà Nội, ngày 22 tháng 03 năm 2022

**BÁO CÁO**  
**CỦA BAN KIỂM SOÁT TỔNG CÔNG TY BẢO HIỂM BIDV**  
**Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022**

**Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2022 Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV**

Căn cứ quyền hạn, nhiệm vụ của Ban kiểm soát (BKS) được quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ BIC và Quy chế hoạt động của BKS, các thành viên BKS đã họp và nhất trí thông qua Báo cáo của BKS trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2021 Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV (BIC) với các nội dung cụ thể như sau:

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT GIỮA HAI KỲ ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN 2021-2022**

Giữa hai kỳ ĐHĐCĐ thường niên 2021- 2022, do điều kiện dịch bệnh Covid nên các thành viên BKS ở nước ngoài không sang được Việt Nam, BKS đã tổ chức các cuộc họp online và đã thống nhất thông qua các nội dung chính như sau:

- Thảo luận (qua email) và thông qua Báo cáo giám sát hoạt động kinh doanh BIC định kỳ hàng quý năm 2021
  - Thẩm định Báo cáo tài chính 2021 (sau khi làm việc kiểm toán độc lập EY)
  - Thông qua Báo cáo của BKS trình ĐHĐCĐ thường niên 2022 của BIC
- Ngoài ra, BKS thực hiện trao đổi, lấy ý kiến các thành viên BKS các nội dung sau:
- Kế hoạch công tác kiểm toán nội bộ năm 2022
  - Xem xét các báo cáo kết quả kiểm toán nội bộ sau mỗi đợt kiểm toán

Các thành viên BKS tham gia các phiên họp HĐQT, Trưởng BKS đã tham dự các cuộc họp tổng kết, giao ban, trao đổi nghiệp vụ và một số cuộc họp khác, trực tiếp chỉ đạo công tác chuyên môn đối với hoạt động kiểm toán nội, qua đó nắm bắt tình hình và làm cơ sở cho việc giám sát hoạt động kinh doanh, công tác quản trị, điều hành Tổng Công ty.

Ngoài ra, Trưởng BKS thực hiện giám sát nội dung, phạm vi, tiến độ soát xét và kiểm toán các BCTC năm 2021 theo Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán đã ký với EY Việt Nam; tham gia ý kiến với lãnh đạo Tổng công ty trong một số hoạt động quản lý, điều hành.

Thực hiện các công việc khác quy định tại Điều lệ BIC, Quy chế hoạt động của BKS, Quy chế kiểm toán nội bộ và các quy định pháp luật có liên quan.

**II. BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁM SÁT CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2021**

**1. Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông 2021**

STT	NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ	THỰC HIỆN
-----	------------------	-----------

1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng doanh thu phát sinh phí bảo hiểm: 2,830 tỷ đồng trong đó doanh thu phí bảo hiểm gốc 2,640 tỷ đồng</li> <li>- Tỷ lệ chi phí kết hợp: 98.66%</li> <li>- Lợi nhuận riêng trước thuế 281.7 tỷ đồng</li> <li>- Lợi nhuận hợp nhất 292 tỷ đồng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng doanh thu phát sinh phí bảo hiểm: 2,885 tỷ đồng, vượt số được giao 55 tỷ đồng tương ứng 1,9%</li> <li>Doanh thu phí bảo hiểm gốc: 2,716, vượt số được giao 76 tỷ đồng tương ứng 2,9%</li> <li>- Tỷ lệ chi phí kết hợp: 90.8% thấp hơn kế hoạch 7.8%</li> <li>- Lợi nhuận riêng trước thuế: 485 tỷ đồng vượt số được giao 203.3 tỷ đồng tương ứng 72.2%</li> <li>- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: 502.2 tỷ đồng, vượt số được giao 210 tỷ đồng tương ứng 72%</li> </ul>
2	<p>Phân phối lợi nhuận:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quỹ dự trữ bắt buộc: 14,422 tr.đ.</li> <li>- Quỹ đầu tư phát triển: 72,112 tr.đ</li> <li>- Quỹ khen thưởng phúc lợi: 71,237 tr.đ</li> </ul>	<p>Phân phối lợi nhuận: thực hiện như Nghị quyết phê duyệt, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quỹ dự trữ bắt buộc: 14,422 tr.đ.</li> <li>- Quỹ đầu tư phát triển: 72,112 tr.đ</li> <li>- Quỹ khen thưởng phúc lợi: 71,237 tr.đ</li> </ul>
3	Chi cổ tức 12%	Thực hiện chi trả cổ tức tỷ lệ ĐHCĐ phê duyệt là 12% từ ngày 27/09/2021.
4	<p>Thù lao HĐQT, BKS, KTNB:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành viên không chuyên trách: tổng mức chi 1,470 tr.đ.</li> <li>- Thành viên chuyên trách: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ TBKS: mức lương hàng tháng không quá 63 tr.đ/người</li> <li>+ TBKTNB: mức lương hàng tháng không quá 46 tr.đ/người</li> <li>+ Thành viên Ban KTNB: mức lương hàng tháng không quá 26.4 trđ/người.</li> </ul> </li> </ul>	<p>Thù lao HĐQT, BKS, KTNB:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng mức chi thành viên không chuyên trách là 1,140 tr.đ, nằm trong nguồn ngân sách kế hoạch.</li> <li>- Mức chi trả thành viên chuyên trách: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ TBKS: mức lương hàng tháng chi trả là 63 tr.đ/người</li> <li>+ TBKTNB: mức lương hàng tháng là 45.6 tr.đ/người</li> <li>+ Thành viên Ban KTNB: mức lương hàng tháng 17.6 tr.đ/người.</li> </ul> </li> </ul>

## 2. Giám sát công tác quản trị điều hành

### 2.1. Đối với Hội đồng quản trị

- Trong năm 2021, HĐQT đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 và chỉ đạo Ban điều hành triển khai thực hiện Nghị quyết cả Đại hội đồng cổ đông thường niên.
- HĐQT đã tổ chức 4 kỳ họp, 60 lần lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản, ban hành 7 Nghị quyết và 68 Quyết định để quyết định các nội dung thuộc chức trách, nhiệm



vụ của HĐQT trong công tác chỉ đạo, quản lý, giám sát các hoạt động của BIC.

- Trong các phiên họp HĐQT nói riêng và hoạt động của HĐQT nói chung, các thành viên HĐQT đều tham gia đầy đủ, đã làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy được kinh nghiệm, năng lực lãnh đạo của từng thành viên HĐQT.

Qua việc giám sát, BKS thấy: HĐQT đã hoạt động theo đúng thẩm quyền và nhiệm vụ quy định trong Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, các quy định nội bộ của BIC và của pháp luật. Các Nghị quyết, Quyết định trong quản trị điều hành của HĐQT ban hành phù hợp với điều kiện thực tế, đáp ứng yêu cầu quản trị và phát triển kinh doanh của BIC đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông được thực hiện đúng và đầy đủ.

## 2.2. Đối với Tổng giám đốc

Trong năm 2021, dưới sự chỉ đạo sát sao, kịp thời của HĐQT, Tổng giám đốc và những người quản lý khác đã có sự nỗ lực rất lớn trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, kịp thời đề ra và thực hiện các giải pháp kinh doanh trên tinh thần chủ động, sáng tạo, khắc phục khó khăn để hoàn thành xuất sắc kế hoạch kinh doanh năm 2021 trong điều kiện dịch bệnh ngày càng lan tràn và ảnh hưởng sâu rộng trên toàn bộ cả nước. Cụ thể:

+ Kịp thời đề ra kế hoạch và xây dựng phương án phòng chống dịch Covid hiệu quả, hạn chế tối đa các tác động tiêu cực của đại dịch đối với hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty và các đơn vị thành viên.

+ Thường xuyên rà soát tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh, chỉ đạo tháo gỡ kịp thời các vướng mắc trong quá trình hoạt động theo đúng định hướng Hội đồng quản trị đề ra là tăng trưởng an toàn, hiệu quả và phát triển bền vững.

+ Định kỳ hàng tháng, đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh trên các khía cạnh: doanh thu phí bảo hiểm, tỷ lệ bồi thường, tỷ lệ chi phí kết hợp, tỷ lệ nợ phí, kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh toàn hệ thống theo nhóm nghiệp vụ và tại từng đơn vị thành viên; xem xét các kiến nghị từ các đơn vị thành viên..., từ đó đưa ra các trọng tâm công tác trong tháng tiếp theo, các nội dung chỉ đạo cụ thể cho từng thành viên Ban điều hành, các Ban tại TSC và các Công ty thành viên.

+ Kết quả thực hiện Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị: TGD đã triển thực hiện đầy đủ đúng các nội dung công việc theo tiến độ thời gian ban hành tại các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành trong năm 2021.

Như vậy, qua công tác giám sát, BKS thấy: Trong quá trình điều hành TGD đã tuân thủ theo phân cấp quản trị tại Điều lệ, Quy chế quản trị, các quy định nội bộ của TCT cũng như các Nghị quyết, quyết định của HĐQT. TGD đã đề ra những giải pháp đúng đắn, hiệu quả và kịp thời giúp hoạt động kinh doanh toàn TCT hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đảm bảo mục tiêu hiệu quả và phát triển bền vững.

## 3. Công tác kiểm toán nội bộ

- Trong năm 2021, bộ phận kiểm toán nội bộ đã tiến hành và hoàn thành ba cuộc kiểm toán gồm hoạt động giám định bồi thường, tái bảo hiểm và nghiệp vụ phi hàng hải.



- Qua kết quả kiểm toán, một số kiến nghị trọng yếu đã được Kiểm toán nội bộ khuyến nghị gửi đến Ban điều hành nhằm nâng cao hiệu quả, đảm bảo tính tuân thủ và giảm thiểu rủi ro trong các lĩnh vực được kiểm toán.

#### 4. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính và kết quả kinh doanh năm 2021

BKS đã nghiên cứu và tổ chức buổi làm việc trực tiếp với đại diện nhóm kiểm toán độc lập Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (EY) để thẩm định Báo cáo tài chính của Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV năm 2021, kết quả thẩm định như sau:

##### a. Về thực hiện chế độ kế toán và báo cáo tài chính:

- Các Báo cáo tài chính riêng của công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được lập trên cơ sở lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng nhất quán, thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và tuân thủ các quy định, các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán Việt Nam.
- Các Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2021 đã phản ánh trung thực, hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính riêng và hợp nhất của Tổng Công ty tại ngày 31/12/2021, kết quả kinh doanh riêng, hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng, hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.
- Các báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán bởi EY Việt Nam và không có ý kiến ngoại trừ của kiểm toán.

##### b. Về số liệu tài chính và kết quả kinh doanh

- BKS thống nhất với các số liệu trình bày trên báo cáo tài chính riêng và hợp nhất 2021 theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam và đã được kiểm toán bởi EY.
- Một số chỉ tiêu chính trên báo cáo hợp nhất:  
+ Một số chỉ tiêu chính trên Báo cáo bảng cân đối kế toán:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2021	Năm 2020
<b>Tổng tài sản</b>	Tr.đ	<b>6,044,474</b>	<b>5,811,113</b>
Tài sản ngắn hạn	Tr.đ	5,200,104	4,820,546
Tài sản dài hạn	Tr.đ	844,370	990,568
<b>Cơ cấu tài sản</b>			
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	86.0%	83.0%
Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	14.0%	17.1%
<b>Tổng nguồn vốn</b>	Tr.đ	<b>6,044,474</b>	<b>5,811,113</b>
Nợ phải trả (không bao gồm Dự phòng nghiệp vụ)	Tr.đ	914,195	811,504
Dự phòng nghiệp vụ	Tr.đ	2,554,789	2,581,991
Vốn chủ sở hữu	Tr.đ	2,575,490	2,417,618
<i>Trong đó: Lợi ích cổ đông thiểu số</i>	Tr.đ	27,078	26,858
<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>			
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	15.1%	14.0%
Dự phòng nghiệp vụ/Tổng nguồn vốn	%	42.3%	44.0%
Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	42.6%	41.6%
<b>Khả năng sinh lời</b>			

Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	400,113	297,653
ROE	%	16.0%	12.8%
ROA	%	6.8%	5.3%

+ Một số chỉ tiêu chính trên Báo cáo kết quả kinh doanh:

Đơn vị: Tr. đồng

Các chỉ tiêu chính	Năm 2021	Năm 2020	Tăng trưởng
<b>Thu nhập từ hoạt động KDBH</b>	<b>652,978</b>	<b>518,975</b>	<b>25.82%</b>
Doanh thu hoạt động KDBH	3,144,577	2,796,125	12.5%
<i>Trong đó:</i>			
Doanh thu phí bảo hiểm gốc	2,977,264	2,659,479	11.9%
Doanh thu nhận tái bảo hiểm	116,331	92,204	26.2%
Phí nhượng tái bảo hiểm	-989,470	-908,309	8.9%
Tổng chi phí hoạt động KDBH	-1,502,129	-1,368,841	9.7%
<i>Trong đó: Chi bồi thường</i>	-534,986	-572,237	-6.5%
<b>Thu nhập từ hoạt động tài chính</b>	<b>321,626</b>	<b>278,134</b>	<b>15.6%</b>
Doanh thu hoạt động tài chính	345,537	295,176	17.1%
Chi phí hoạt động tài chính	-23,911	-17,042	40.3%
<b>Chi phí quản lý doanh nghiệp</b>	<b>-472,803</b>	<b>-422,341</b>	<b>12.0%</b>
<b>Thu nhập từ hoạt động khác</b>	<b>364</b>	<b>581</b>	<b>-37.4%</b>
Thu nhập khác	449	683	-34.3%
Chi phí khác	-85	-103	-16.7%
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>502,165</b>	<b>375,349</b>	<b>33.8%</b>
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>400,113</b>	<b>297,653</b>	<b>34.4%</b>
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	4,729	3,377	40.0%
Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ	395,384	294,276	34.4%

- Một số chỉ tiêu chính trên báo cáo riêng công ty mẹ:

+ Một số chỉ tiêu chính trên Báo cáo bảng cân đối kế toán:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2021	Năm 2020
<b>Tổng tài sản</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>5,781,649</b>	<b>5,572,123</b>
Tài sản ngắn hạn	Tr.đ	4,961,824	4,648,148
Tài sản dài hạn	Tr.đ	819,825	923,975
<b>Cơ cấu tài sản</b>			
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	85.8%	83.4%
Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	14.2%	16.6%
<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>5,781,649</b>	<b>5,572,123</b>
Nợ phải trả (không bao gồm dự phòng nghiệp vụ)	Tr.đ	823,313	785,016
Dự phòng nghiệp vụ	Tr.đ	2,425,708	2,428,799



Vốn chủ sở hữu	Tr.đ	2,532,628	2,358,308
<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>			
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	14.2%	14.09%
Dự phòng nghiệp vụ/Tổng nguồn vốn	%	42.0%	43.59%
Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	43.8%	42.32%
<b>Khả năng sinh lời</b>			
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	386,288	288,450
ROE	%	15.8%	12.66%
ROA	%	6.8%	5.34%

+ Một số chỉ tiêu chính trên Báo cáo kết quả kinh doanh:

Đơn vị: Tr. đ

Các chỉ tiêu chính	Năm 2021	Năm 2020	Tăng trưởng
<b>Thu nhập từ hoạt động KDBH</b>	<b>625,684</b>	<b>493,944</b>	<b>26.7%</b>
Doanh thu hoạt động KDBH	2,922,883	2,569,067	13.8%
<i>Trong đó:</i>			
<i>Doanh thu phí bảo hiểm gốc</i>	<i>2,678,961</i>	<i>2,362,705</i>	<i>13.4%</i>
<i>Doanh thu nhận tái bảo hiểm</i>	<i>169,921</i>	<i>166,137</i>	<i>2.3%</i>
Phí nhượng tái bảo hiểm	-830,642	-741,005	12.1%
Tổng chi phí hoạt động KDBH	-1,466,557	-1,334,118	9.9%
<i>Trong đó: Chi bồi thường</i>	<i>-523,389</i>	<i>-559,062</i>	<i>-6.4%</i>
<b>Thu nhập từ hoạt động tài chính</b>	<b>310,200</b>	<b>268,567</b>	<b>15.5%</b>
Doanh thu hoạt động tài chính	320,761	276,255	16.1%
Chi phí hoạt động tài chính	-10,560	-7,688	37.4%
<b>Chi phí quản lý doanh nghiệp</b>	<b>-451,177</b>	<b>-399,156</b>	<b>13.0%</b>
<b>Thu nhập từ hoạt động khác</b>	<b>254</b>	<b>379</b>	<b>-33.0%</b>
Thu nhập khác	308	450	-31.6%
Chi phí khác	-53	-71	-25.4%
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>484,962</b>	<b>363,734</b>	<b>33.3%</b>
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>386,288</b>	<b>288,450</b>	<b>33.9%</b>

- Tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh 2021:

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện	Kế hoạch	% HTKH
1	Tổng doanh thu phí BH	2,885	2,830	101.9%
	Doanh thu gốc	2,716	2,640	102.9%
2	Lợi nhuận trước thuế riêng lẻ	485	282	172%

3	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	502.2	292	172%
4	Tỷ lệ chi phí kết hợp (%)	90.8%	<= 98.66%	

- Đánh giá chung kết quả kinh doanh năm 2021:

Năm 2021, BIC tiếp tục đạt kết quả kinh doanh ấn tượng cả về doanh thu, lợi nhuận và tiếp tục duy trì tình hình tài chính tốt, cụ thể:

+ Tổng tài sản và vốn chủ đều tăng trưởng tốt, ROE đạt 15,8%, tăng 3,2% so với năm 2020.

+ Cơ cấu tài sản, nguồn vốn duy trì ổn định và không có nhiều thay đổi so với năm trước, tài sản ngắn hạn chiếm chi phối trên 80%, các khoản nợ phải trả chiếm tỷ trọng thấp (15.1%). Biên khả năng thanh toán duy trì mức cao so với yêu cầu của Bộ Tài chính.

+ Hoạt động kinh doanh bảo hiểm tiếp tục có hiệu quả ấn tượng với tỷ lệ chi phí kết hợp ở mức dẫn đầu thị trường (90,8%) sau khi dự chi đầy đủ các khoản chi phí, trích lập các khoản dự phòng nghiệp vụ, dự phòng công nợ khó đòi.

+ Doanh thu gốc vượt kế hoạch xấp xỉ 3% và đạt mức tăng trưởng trên 13,4%, bỏ xa tốc độ tăng trưởng chung thị trường (4%), trong đó nghiệp vụ có tốc độ tăng trưởng cao là nghiệp vụ bảo hiểm con người (tăng 29%); bảo hiểm mọi rủi ro trong xây dựng (tăng 14.3%), bảo hiểm công trình dân dụng đã hoàn thành (tăng 28.7%), bảo hiểm cháy nổ và các rủi ro đặc biệt tăng trưởng (15.4%); bảo hiểm TNDS bắt buộc xe ô tô tăng trưởng 14.2%; nhóm sản phẩm bảo hiểm hàng hoá vận chuyển bằng đường biển tăng 32.3%, bảo hiểm hàng hoá vận chuyển nội địa tăng 79.6%.

Về các đơn vị thành viên: có 12 đơn vị (gần 50%) hoàn thành 90% kế hoạch doanh thu Ban điều hành giao và có tốc độ tăng trưởng doanh thu cao hơn mức bình quân của Tổng công ty, trong đó có 6 đơn vị hoàn thành trên 100% kế hoạch doanh thu được giao.

+ Tỷ lệ bồi thường chung của BIC so với năm 2020 giảm 5,9%, trong đó bảo hiểm gốc giảm (-6.0%) và nhận tái giảm (-7,8%). Hầu hết các nghiệp vụ bảo hiểm gốc đều có tỷ lệ bồi thường giảm, trong đó nhóm bảo hiểm tài sản có sự cải thiện mạnh khi tỷ lệ bồi thường thuộc trách nhiệm giảm 26% và tỷ lệ bồi thường gross giảm 65% so với năm 2020.

+ Quản lý thu hồi công nợ phí gốc và phí nhận tái tốt: công nợ phí gốc duy trì tỷ lệ nợ thấp; công nợ thu phí nhận tái và thu bồi thường nhượng tái có sự thay lớn về số dư nợ cuối năm 2021 khi số dư công nợ giảm trên 50% so với 2020.

+ Lợi nhuận đầu tư tài chính (không gồm CLTG) năm 2021 tăng trưởng (+14,5%) so với 2020, trong bối cảnh lãi suất tiền gửi tiếp tục giảm. Danh mục cổ phiếu của BIC tăng trưởng 43% vượt mức tăng trưởng của VNIndex là 7,4%. Tổng danh mục đầu tư có thanh khoản cao và an toàn với 77% danh mục là tiền gửi.

### III. BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BKS VÀ CÁC THÀNH VIÊN BKS

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động của BKS



BKS có 5 thành viên, trong đó chỉ có Trưởng BKS chuyên trách, có 02 thành viên là người nước ngoài không cư trú tại Việt Nam. Các thành viên đều hoạt động độc lập, không giữ các chức vụ quản lý của BIC, không làm việc tại bộ phận kế toán của BIC, không là kiểm toán viên độc lập kiểm toán BCTC của BIC. Trên cơ sở quyền và nhiệm vụ đã quy định tại Điều lệ BIC, Quy chế hoạt động của BKS, với kết quả hoạt động như trên, BKS tự đánh giá như sau:

- BKS đã phát huy tốt chức năng của mình trong việc giám sát hoạt động kinh doanh, công tác quản lý tài chính tại BIC, giám sát việc quản trị, điều hành của HĐQT, TGD.
- Đã hoàn thành tốt việc thẩm định BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2021 theo VAS đã được EY kiểm toán.
- Qua quá trình giám sát, BKS đã có các đề xuất, kiến nghị với HĐQT, Ban điều hành nhằm tăng cường công tác quản trị, điều hành, hoàn thiện hệ thống kiểm toán nội bộ nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý và thực hiện mục tiêu kinh doanh của Tổng Công ty.
- BKS đã tổ chức họp các phiên định kỳ theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ BIC kết hợp trao đổi, lấy ý kiến các thành viên BKS qua thư điện tử để thực hiện các nhiệm vụ.
- BKS đã hoạt động theo đúng quyền hạn và nhiệm vụ, đúng trình tự, thủ tục theo quy định Luật doanh nghiệp, Điều lệ BIC và Quy chế tổ chức hoạt động BKS BIC.

## **2. Đánh giá kết quả hoạt động của các thành viên BKS**

- Trên cơ sở Điều lệ BIC, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS và Bản phân công công nhiệm vụ đối với các thành viên BKS, các thành viên BKS đều đã tích cực tham gia đầy đủ các phiên họp HĐQT, các phiên họp BKS, hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.
- Trong các phiên họp và các hoạt động của BKS, các thành viên đều làm việc có trách nhiệm, tham gia đóng góp các ý kiến để BKS hoàn thành nhiệm vụ chung.

## **3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS và HĐQT, Tổng giám đốc, cổ đông**

- Đối với HĐQT và Tổng giám đốc: BKS đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, TGD trên nguyên tắc vì lợi ích hợp pháp của Tổng Công ty, của cổ đông và theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ BIC. BKS tham gia đầy đủ các kỳ họp HĐQT. Trưởng Ban Kiểm soát được mời tham dự các cuộc họp giao ban và một số cuộc họp khác của Tổng Công ty.
- Đối với cổ đông: Giữa hai kỳ Đại hội đồng cổ đông 2020-2021, BKS không nhận được thư yêu cầu, khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ sở hữu và thời gian nắm giữ theo quy định của pháp luật và Điều lệ BIC.

## **IV. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG BKS NĂM 2022**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của BKS theo quy định Điều lệ BIC, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS, BKS dự kiến kế hoạch hoạt động giữa hai nhiệm kỳ Đại hội cổ đông thường niên 2022-2023 như sau:



Giám sát tình hình tài chính, các hoạt động quản trị điều hành, hoạt động kinh doanh tại BIC, kịp thời gửi các đề xuất, kiến nghị đến Hội đồng quản trị, Ban điều hành định kỳ quý, năm.

- Giám sát nội dung, phạm vi, tiến độ soát xét và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022. Thực hiện công tác thẩm định báo cáo tài chính định kỳ 6 tháng, 1 năm.

Giám sát hoạt động kiểm toán nội bộ tại BIC.

- Phối hợp Đoàn thanh kiểm tra của cơ quan quản lý Nhà nước thực hiện thanh kiểm tra tại BIC trong năm 2022.

- Thực hiện các công tác khác theo Điều lệ BIC, Quy chế tổ chức hoạt động Ban Kiểm soát và các quy định khác có liên quan.

Trên đây là toàn bộ nội dung Báo cáo hoạt động giữa hai kỳ ĐHĐCĐ thường niên 2021 - 2022 và định hướng hoạt động BKS năm 2022.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.



**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Lại Ngân Giang**